

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 138/2024/HS-PT

Ngày 20/02/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hà;

Các Thẩm phán:

Ông Ngô Tự Học;

Ông Ong Thân Thắng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên,
Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà
Phan Diệu Nhân, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 20 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 1333/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Việt A, Phạm Đức M phạm tội “ Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài”, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2023/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Nguyễn Việt A, tên gọi khác: Không; sinh ngày 12/02/1992, tại Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Tr, xã Thanh L, huyện Thanh Tr1, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: số 15, ngõ 348, đường Kim Gi, phường Đại K, quận Hoàng M1, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tham gia Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn L1 và bà Nguyễn Thị X; có vợ là Bùi Thị Ph; chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị khởi tố bị can ngày 01/11/2022, bị bắt tạm giam từ ngày 03/11/2022 đến ngày 17/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh, hiện đang tại ngoại tại địa phương; vắng mặt, có đơn xin hoãn phiên tòa.

2. Phạm Đức M, (tên gọi khác: Phạm Văn Gi); sinh ngày 01/8/1984, tại Hải Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Đồng L2, xã Liên H, thành phố Hải D, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; tham gia Đảng, đoàn thể: Không; con ông Phạm Đức Th (đã chết) và bà Đàm Thị Th1; có vợ là Hoàng Thị L3 và có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị khởi tố bị can ngày 01/11/2022, bị bắt tạm giam từ ngày 03/11/2022 đến ngày 16/6/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, hiện tại ngoại tại địa phương; vắng mặt, có đơn xin hoãn phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Thị Th2 không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/11/2021, khi làm thủ tục xuất nhập cảnh chuyến bay KE680 (HAN-ICN), hãng hàng không Korea Air tại cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài đã từ chối chuyên chở đối với Nguyễn Mạnh C (sinh năm 1988; trú tại: thôn thôn Trung S, xã Cương Gi1, huyện Nghi X1, tỉnh Hà Tĩnh) có Hộ chiếu số C71455599, thị thực Canada có ký hiệu E735947118 bị phía Canada từ chối nhập cảnh, yêu cầu khách đến Đại sứ quán Canada để phỏng vấn lại. Nguyễn Mạnh C trình bày đã thông qua một số đối tượng ngoài xã hội để hợp thức hóa hồ sơ xin visa du lịch Canada với chi phí 12.000USD nhằm mục đích sang Canada để lao động bất hợp pháp. Nhận thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm “Tổ chức, môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài hoặc ở lại nước ngoài trái phép”, Cục Quản lý xuất nhập cảnh đã phối hợp với Cục An ninh điều tra, Bộ Công an chuyển nguồn tin tội phạm và toàn bộ hồ sơ vụ việc cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh để điều tra, xác minh, làm rõ.

Kết quả điều tra xác định: Tháng 01/2019, Nguyễn Viết A (sinh năm 1992; trú tại: số 15, ngõ 348, đường Kim Gi, phường Đại Kim, quận Hoàng M1, thành phố Hà Nội) đăng ký thành lập Công ty TNHH phát triển nhân lực và giáo dục ANB Việt Nam (trụ sở tại số 17A, ngõ 61, Giáp Nhị, quận Hoàng M1, thành phố Hà Nội, do Nguyễn Viết A làm giám đốc, gọi tắt là Công ty ANB) gồm 26 ngành nghề kinh doanh, trong đó có hoạt động kinh doanh dịch vụ tư vấn du học, du lịch nước ngoài. Để duy trì và phục vụ hoạt động của công ty, Nguyễn Viết A đã ký kết hợp đồng lao động, tuyển một số nhân viên gồm: Nguyễn Thị Kim H1 (sinh năm 1993; trú tại: thôn Đồng Vĩnh, xã La Sơn, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam), Trần Mỹ H2 (sinh năm 1995; trú tại: CH 908 CT2, Ecogreen City, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội) và Nguyễn Hữu A1 (sinh năm 1996; trú tại: số 294 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội). Để phục vụ cho hoạt động của Công ty ANB, Nguyễn Viết A đã mua lại một số công ty gồm: Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ ASAP Việt Nam, Công ty TNHH Tư vấn và Thiết kế nội thất K2S Việt Nam đều do Nguyễn Viết A làm giám đốc; Công ty TNHH Tư vấn - Dịch vụ ANG

Việt Nam được Nguyễn Viết A giao cho nhân viên Nguyễn Thị Kim H1 làm giám đốc và Công ty TNHH Đầu tư và Tư vấn AZ GROUP Việt Nam được Nguyễn Viết A giao cho nhân viên Trần Mỹ H2 làm giám đốc. Mục đích Nguyễn Viết A mua lại những công ty trên là để sử dụng những công ty này lập không các hồ sơ cần thiết, như hồ sơ chứng minh công việc cho những khách hàng có nhu cầu xin cấp visa đi Canada và các nước khác nhưng không đủ điều kiện theo quy định. Nguyễn Viết A đăng tải các thông tin hoạt động của Công ty ANB trên trang Website “ANB vietnam.vn” về việc nhận làm thủ tục, hồ sơ và đưa người Việt Nam sang Canada và các nước du học, du lịch và làm việc với mục đích tìm kiếm khách hàng.

Khoảng đầu năm 2019, Nguyễn Mạnh C liên hệ với anh họ là Lê Văn T (sinh năm 1984; hộ khẩu thường trú: TDP 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; hiện nay đang làm mộc tại Toronto - Canada) được T hứa sẽ xin việc nếu C sang Canada. Sau đó, C trao đổi và nhờ Nguyễn Thị Th2 (sinh năm 1991; trú tại: thôn Trung S, xã Cương Gián, huyện Nghi X1, tỉnh Hà Tĩnh, là em dâu của C) tìm hiểu thông tin và liên hệ các đối tượng xin cấp visa du lịch Canada cho C đi Canada để trốn ở lại lao động bất hợp pháp. Nguyễn Thị Th2 sử dụng số điện thoại 0329153795 gọi vào số điện thoại 0866716366 của Phạm Đức M (tên gọi khác là Phạm Văn Gi; sinh năm 1984; trú tại: thôn Đồng L2, xã Liên H, thành phố Hải D, tỉnh Hải Dương, làm trong lĩnh môi giới lao động đi nước ngoài), Th2 trao đổi với M về việc có anh trai chồng là Nguyễn Mạnh C muốn đi Canada lao động, đã có người nhà hiện đang làm mộc tại Toronto - Canada bố trí xin việc cho C sau khi sang được Canada nên nhờ M tìm cách xin visa du lịch Canada cho C, M đồng ý. Phạm Đức M tìm hiểu thông tin qua mạng và biết Công ty TNHH phát triển nhân lực và giáo dục ANB Việt Nam đăng tải các nội dung hoạt động trên trang Website “ANB vietnam.vn” về việc nhận làm thủ tục, hồ sơ và đưa người Việt Nam sang Canada và các nước du học, du lịch và làm việc. Khoảng tháng 4/2019, Phạm Đức M trực tiếp đến văn phòng Công ty ANB gặp Nguyễn Viết A trao đổi về việc có người quen muốn sang Canada và đã có người nhà ở bên Canada lo công việc. Nguyễn Viết A tư vấn công ty của Viết A có thể xin cấp visa du lịch cho Nguyễn Mạnh C sang Canada, còn về công việc thì C tự lo.

Hồ sơ xin cấp visa du lịch theo quy định của Đại sứ quán Canada gồm các giấy tờ cá nhân (hộ chiếu gốc, chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu, giấy khai sinh, lý lịch tư pháp, giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, ảnh chân dung), các giấy tờ chứng minh công việc (hợp đồng lao động, bảng lương) và các giấy tờ chứng minh tài chính (sổ tiết kiệm, sổ đỏ, sao kê tài khoản, các giấy tờ chứng nhận tài sản khác). Nếu đầy đủ các giấy tờ nêu trên thì chi phí xin cấp visa du lịch Canada hết từ 200 đến 500 USD/người, còn nếu thiếu các giấy tờ nêu trên thì Nguyễn Viết A sẽ có trách nhiệm bổ sung để đủ điều kiện xin cấp Visa du lịch Canada và chi phí hết 10.000 USD/người, trong đó đặt cọc trước 2.000 USD khi

nộp hồ sơ, khi lần tay sẽ tiếp tục nộp 2.000 USD và sau khi có visa thì sẽ nộp đủ toàn bộ số tiền còn lại. Nguyễn Viết A bảo Phạm Đức M nếu đồng ý thì yêu cầu Nguyễn Mạnh C chuẩn bị các hồ sơ nêu trên. Phạm Đức M liên hệ, trao đổi lại với Nguyễn Thị Th2 có thể làm thủ tục xin visa du lịch Canada cho Nguyễn Mạnh C như Nguyễn Viết A trao đổi nhưng chi phí M báo lại với Th2 là 12.000 USD, Th2 đồng ý. Phạm Đức M bảo Nguyễn Thị Th2 chuẩn bị hồ sơ xin cấp visa cho Nguyễn Mạnh C theo hướng dẫn của Nguyễn Viết A, các giấy tờ còn thiếu Nguyễn Viết A sẽ bổ sung. Sau đó, Nguyễn Thị Th2 trao đổi lại với Nguyễn Mạnh C chuẩn bị các hồ sơ cá nhân và chi phí theo yêu cầu của Phạm Đức M. Đến khoảng tháng 5/2019, Nguyễn Mạnh C chuẩn bị hồ sơ cá nhân gồm hộ chiếu gốc, chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu, giấy khai sinh, lý lịch tư pháp, giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, ảnh chân dung đưa cho Nguyễn Thị Thuý cùng số tiền 2.000USD, Th2 đã trực tiếp mang hồ sơ và số tiền trên ra khu vực bến xe Giáp Bát, thành phố Hà Nội gặp và đưa hồ sơ cùng số tiền 2.000USD cho Phạm Đức M. Sau đó, Phạm Đức M đưa hồ sơ của Nguyễn Mạnh C và số tiền 2.000USD đến Công ty ANB nộp trực tiếp cho Nguyễn Viết A. Sau khi nhận hồ sơ của Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Viết A kiểm tra hồ sơ, thấy hồ sơ của C vẫn thiếu một số giấy tờ cá nhân nên yêu cầu M bổ sung (không nhớ rõ yêu cầu bổ sung giấy tờ gì). Hồ sơ xin cấp visa du lịch Canada của Nguyễn Mạnh C còn thiếu các giấy tờ chứng minh công việc và giấy tờ chứng minh tài chính. Đối với các giấy tờ chứng minh công việc, Nguyễn Viết A đã tự bổ sung bằng cách sử dụng máy tính cá nhân (máy tính đã bị hỏng và bán lại từ lâu, không nhớ bán cho ai, ở đâu) soạn thảo hợp đồng lao động, bảng lương, giấy xin nghỉ phép và quyết định tuyển dụng Nguyễn Mạnh C làm trưởng phòng Marketing của công ty TNHH thương mại và dịch vụ ASAP Việt Nam do Nguyễn Viết A làm giám đốc. Đối với hồ sơ chứng minh tài chính, do Nguyễn Viết A không có khả năng để làm nên đã thông qua một người phụ nữ tên Yến (không rõ nhân thân, lai lịch) để làm các giấy tờ chứng minh tài chính cho Nguyễn Mạnh C và sau đó Yến đã gửi các giấy tờ chứng minh tài chính qua Grab cho Nguyễn Viết A (không nhớ rõ nội dung các giấy tờ chứng minh tài chính mà Yến đã làm). Sau khi làm xong các giấy tờ chứng minh công việc và chứng minh tài chính cho Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Viết A đã đưa hồ sơ xin cấp visa của C cho nhân viên là Nguyễn Hữu Anh tiến hành dịch thuật sang tiếng Anh và nộp lên Đại sứ quán Canada tại Hà Nội để làm thủ tục xin cấp visa du lịch cho Nguyễn Mạnh C. Khoảng tháng 9/2019, Đại sứ quán Canada thông báo cho Nguyễn Viết A về việc hồ sơ của Nguyễn Mạnh C đã được chấp nhận, yêu cầu Nguyễn Mạnh C đến Đại sứ quán để lần tay. Quá trình Nguyễn Viết A làm hồ sơ không và xin visa cho Nguyễn Mạnh Cường hết 10.000.000 đồng chi phí. Sau đó, Nguyễn Viết A thông báo cho Phạm Đức M biết lịch lần tay của Nguyễn Mạnh C tại Đại sứ quán Canada để M báo lại cho C. Đến ngày lần tay, Nguyễn Mạnh C bắt xe khách ra bến xe Nước Ngầm, thành phố Hà Nội, được Phạm Đức M đón và đưa đến Đại sứ quán Canada. Sau khi lần tay xong, Nguyễn Mạnh C đã nộp trực tiếp

cho Phạm Đức M số tiền 2.000USD như đã thỏa thuận, số tiền này M trực tiếp đến Công ty ANB nộp lại cho Nguyễn Viết A. Khoảng cuối tháng 10/2019, Đại sứ quán Canada tại Hà Nội gửi hộ chiếu đã dán visa du lịch Canada của Nguyễn Mạnh C về Công ty ANB. Sau đó, Nguyễn Viết A thông báo cho Phạm Đức M biết đã xin được visa du lịch Canada cho Nguyễn Mạnh C, bảo M đến nhận và nộp đủ số tiền còn lại. Phạm Đức M thông báo lại cho Nguyễn Thị Th2 và Th2 báo lại cho Nguyễn Mạnh Cương biết để nộp số tiền còn lại và nhận hộ chiếu đã được dán visa du lịch Canada. Ngày 28/10/2019, bà Nguyễn Thị Chinh là mẹ đẻ của Nguyễn Mạnh C đã đưa cho Nguyễn Thị Th2 số tiền 168.200.000 VNĐ (số tiền còn thiếu Thúy phải chuyển cho Phạm Đức M là 8.000USD, quy đổi ra tiền Việt khoảng 183.200.000 VNĐ; tuy nhiên do trước đó M có vay tiền của Thúy nên Thúy đã trừ đi số tiền nợ là 15.000.000 VNĐ và chỉ chuyển cho M số tiền 168.200.000 VNĐ), Th2 đưa số tiền này đến gặp anh Nguyễn Thế Tinh (sinh năm 1980; trú tại: Cương Gi1, Nghi X1, Hà Tĩnh; là người bán hàng tạp hóa) nhờ anh Tinh chuyển khoản 168.200.000 VNĐ vào số tài khoản 19034737701010 Ngân hàng Techcombank của Phạm Đức M. Sau khi nhận được tiền từ Nguyễn Thị Th2, ngày 29/10/2019, Phạm Đức M đến Công ty ANB gặp Nguyễn Viết A để thanh toán số tiền còn lại và nhận hộ chiếu đã dán visa du lịch Canada của Nguyễn Mạnh C. Tại đây, Nguyễn Viết A nói với Phạm Đức M mỗi hồ sơ xin cấp visa du lịch Canada thành công Nguyễn Viết A sẽ chi trả cho M 1.000USD nên số tiền còn lại M phải nộp là 5.000USD, sau này nếu có khách hàng cứ giới thiệu cho Nguyễn Viết A. Phạm Đức M đã chuyển khoản từ số tài khoản 19034737701010 của M vào tài khoản số 0021000372891 Ngân hàng Vietcombank của Nguyễn Viết A số tiền 117.500.000 VNĐ (tương đương 5.000USD) và nhận hộ chiếu đã dán visa du lịch Canada của Nguyễn Mạnh C về. Sau đó, Nguyễn Mạnh C trực tiếp ra thành phố Hà Nội gặp Phạm Đức M nhận hộ chiếu đã dán visa du lịch Canada. Phạm Đức M trao đổi với Nguyễn Thị Th2 số tiền xin cấp visa cho Nguyễn Mạnh C, M đã chuyển hết cho công ty không được hưởng lợi nên Nguyễn Thị Th2 đã lấy tiền cá nhân chuyển khoản số tiền 10.000.000 đồng cho Phạm Đức M để cảm ơn. Sau đó, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 và chưa thu xếp được công việc gia đình nên Nguyễn Mạnh C chưa đặt vé máy bay và làm thủ tục xuất cảnh sang Canada. Đến tháng 11/2021, do mong muốn Nguyễn Mạnh C đi Canada để người nhà là Lê Văn T bố trí, sắp xếp công việc cho C, Nguyễn Thị Th2 đã lên nhóm facebook “CANADA - CẦN GÌ, NÓI!” tìm hiểu và thấy Võ Văn Th3 (sinh năm 1987; trú tại: xóm 3, xã Nam Giang, thị trấn Nam Đàn, tỉnh Nghệ An) để lại bình luận về việc chuẩn bị đi Canada. Nguyễn Thị Th2 đã liên hệ với Võ Văn Th3 để hỏi cách đặt vé máy bay cho Nguyễn Mạnh C sang Canada và được Th3 cho tài khoản facebook “Emily Thanh Truc Doan” của Đoàn Thị Thanh Tr2 (sinh năm 1982, đăng ký hộ khẩu thường trú: phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh - hiện đang lao động tại Canada) là nơi Th3 đã đặt vé máy bay. Nguyễn Thị Th2 đã liên hệ và thông qua Đoàn Thị Thanh Tr2 để đặt vé máy bay đi

Canada cho Nguyễn Mạnh C vào ngày 30/11/2021 cùng Võ Văn Th3 với chi phí 34.600.000 đồng. Nguyễn Thị Th2 sử dụng số tài khoản 3708205238934 Ngân hàng Agribank của Th2 chuyển khoản số tiền trên vào số tài khoản 060164027638 Ngân hàng Sacombank của Đoàn Thị Thanh Tr2. Ngày 30/11/2021, Nguyễn Thị Th2 đưa Nguyễn Mạnh C ra sân bay Cửa khẩu quốc tế Nội Bài sử dụng visa du lịch Canada để làm thủ tục xuất cảnh sang Canada thì bị lực lượng chức năng phát hiện, giữ lại và không cho xuất cảnh vì sử dụng visa du lịch để xuất cảnh sang Canada với mục đích trốn ở lại Canada lao động bất hợp pháp. Quá trình phạm tội, Nguyễn Viết A thu lợi bất chính số tiền 10.000USD (tương đương 235.000.000 đồng). Trong đó, Nguyễn Viết A chi ra số tiền 10.000.000 đồng để làm chi phí lập hồ sơ không, xin visa; Nguyễn Viết A cho Phạm Đức M số 1000USD (tương đương 23.500.000 đồng) tiền công. Số tiền 201.500.000 đồng còn lại Nguyễn Viết A hưởng lợi hết. Đối với Phạm Đức M, quá trình phạm tội M đã có hành vi đồng phạm giúp sức cho Nguyễn Viết A thu lợi bất chính của Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Thị Th2 tổng cộng số tiền 287.200.000 đồng. Trong đó, M nộp cho Nguyễn Viết A số tiền 211.500.000 đồng. Số tiền 75.700.000 đồng còn lại Phạm Đức M hưởng lợi hết.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Viết A đã tự nguyện giao nộp số tiền 50.000.000 đồng thu lợi bất chính; trả lại cho anh Nguyễn Mạnh C số tiền 150.000.000 đồng. Bị cáo Phạm Đức M đã tự nguyện giao nộp số tiền 20.000.000 đồng thu lợi bất chính; trả lại cho anh Nguyễn Mạnh C số tiền 20.000.000 đồng. Anh Nguyễn Mạnh C đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Nguyễn Mạnh Cường:

- 01 quyển hộ chiếu số C71455599, thị thực Canada có ký hiệu E735947118 mang tên Nguyễn Mạnh C.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, kiểu máy Galaxy A12, màu xanh, đã qua sử dụng bên trong lắp thẻ sim, số điện thoại 0979023562 của Nguyễn Mạnh C.

Thu giữ của bị cáo Nguyễn Viết A:

- 01 điện thoại Iphone, kiểu máy MPR72LL/A, màu đỏ, đã qua sử dụng bên trong lắp thẻ sim số 0982603202.
- 02 dấu tên, chức danh, chức danh Tổng giám đốc Nguyễn Viết A.
- 01 dấu tên, chức danh, nội dung Tổng giám đốc Nguyễn Thị Kim H1.
- 01 dấu tên, chức danh, nội dung Tổng giám đốc Trần Mỹ H2;
- 01 con dấu Công ty TNHH Đầu tư và tư vấn AZ Group Việt Nam, mã số doanh nghiệp 0107917085;
- 01 con dấu Công ty TNHH Tư vấn và thiết kế nội thất K2S Việt Nam, mã số doanh nghiệp 0107740945;
- 01 con dấu Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Asap Việt Nam, mã số

doanh nghiệp 0106631862;

- 01 con dấu Công ty TNHH Phát triển nhân lực và giáo dục ANB Việt Nam, mã số doanh nghiệp 0108595306;

- 01 con dấu Công ty TNHH Tư vấn và dịch vụ ANG Việt Nam, mã số doanh nghiệp 0107806057;

- Số tiền 50.000.000đ bị cáo Nguyễn Viết A tự nguyện giao nộp.

Thu giữ của bị can Nguyễn Thị Th2:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh, đã qua sử dụng bên trong lắp thẻ sim, số điện thoại 0329153795 của Nguyễn Thị Th2.

Thu giữ của bị can Phạm Đức M:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, đã qua sử dụng bên trong lắp thẻ sim, số điện thoại 0393515866 của Phạm Đức M;

- Số tiền 20.000.000đ bị can Phạm Đức M tự nguyện giao nộp.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2023/HS-ST ngày 20/09/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Viết A, Phạm Đức M, Nguyễn Thị Th2 phạm tội “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài”.

Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

- Áp dụng điểm đ khoản 2; khoản 4 Điều 349; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 58; Điều 38; khoản 2 Điều 32; khoản 2 Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Viết A 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 03/11/2022 đến ngày 17/01/2023.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền: 20.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm đ khoản 2; khoản 4 Điều 349; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 58; Điều 38; khoản 2 Điều 32; khoản 2 Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Phạm Đức M 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 03/11/2022 đến ngày 16/6/2023.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền: 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Th2, về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí, thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/9/2023, bị cáo Nguyễn Viết A có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Ngày 28/9/2023, bị cáo Phạm Đức M có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Viết A, Phạm Đức M vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét vai trò của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Viết A 36 tháng tù, bị cáo Phạm Đức M 30 tháng tù là nhẹ, tuy nhiên không có kháng nghị tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Viết A, Phạm Đức M. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Viết A, Phạm Đức M trong hạn luật định đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Viết A và bị cáo Phạm Đức M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, phù hợp với cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác, biên bản khám xét, thu giữ vật chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Từ khoảng tháng 4/2019 đến ngày 30/11/2021, Nguyễn Viết A, Phạm Đức M và Nguyễn Thị Thúy đã có hành vi làm khống hồ sơ xin cấp visa du lịch, làm thủ tục, tổ chức cho anh Nguyễn Mạnh Cường trốn sang Canada lao động bất hợp pháp.

Do có hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Viết A, Phạm Đức M về tội “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 349 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Viết A, Phạm Đức M, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh của Nhà nước.

Tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã làm rõ hành vi phạm

tội của các bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Viết A thu lợi bất chính số tiền 235.000.000 đồng, trong đó bị cáo trực tiếp hưởng lợi số tiền 201.500.000 đồng; thành khẩn khai báo; tự nguyện giao nộp lại số tiền 50.000.000 đồng thu lợi bất chính; tự nguyện trả lại cho anh Nguyễn Mạnh C số tiền 150.000.000 đồng; bị cáo có ông ngoại Nguyễn Thiên Bạo là liệt sỹ chống Mỹ, bà cố ngoại được Nhà nước truy tặng bà mẹ Việt Nam anh hùng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Đức M đồng phạm giúp sức cho Nguyễn Viết A thu lợi bất chính số tiền 287.200.000 đồng, trong đó bị cáo trực tiếp hưởng lợi số tiền 75.700.000 đồng; thành khẩn khai báo; tự nguyện giao nộp lại số tiền 20.000.000 đồng thu lợi bất chính; tự nguyện trả lại cho anh Nguyễn Mạnh C số tiền 20.000.000 đồng; bị cáo có bố là Phạm Đức Th tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba, gia đình đang thờ cúng bác ruột Phạm Văn Ph là liệt sỹ kháng chiến chống Pháp nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, các bị cáo được hưởng tình tiết phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo vắng mặt và không giao nộp các tài liệu chứng cứ nào mới. Do đó, không có căn để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Viết A, Phạm Đức M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Viết A và Phạm Đức M; Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2023/HS-ST ngày 20/09/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh; cụ thể như sau:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Viết A, Phạm Đức M phạm tội “Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2, khoản 4 Điều 349; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 58; Điều 38; khoản 2 Điều 32; khoản

2 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Viết A 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 03/11/2022 đến ngày 17/01/2023.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền: 20.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm đ khoản 2, khoản 4 Điều 349; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 58; Điều 38; khoản 2 Điều 32; khoản 2 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phạm Đức M 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 03/11/2022 đến ngày 16/6/2023.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền: 10.000.000 đồng.

2. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Viết A, Phạm Đức M, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Các bị cáo (theo đ/c);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Việt Hà